

ĐC

333

TRẦN DUY PHƯƠNG

Lịch sử

Long Đồi Sơn Tự



NHÀ XUẤT BẢN VĂN HOÁ DÂN TỘC

TRẦN DUY PHƯƠNG

LỊCH SỬ

**LONG ĐỘI
SƠN TỰ**

ĐC: 333



NHÀ XUẤT BẢN VĂN HOÁ DÂN TỘC

THAY LỜI TỰA

Khắp làng quê Việt Nam, ở đâu ta cũng gặp những ngôi đền, ngôi chùa, đình, miếu... Dù mỗi di tích mang trong mình một ý nghĩa thờ phụng khác nhau, nhưng đều chung tấm lòng thành kính, suy tôn gắn liền với đạo đức, văn hoá, lịch sử của một dân tộc

Cuốn sách “Lịch sử Long Đọi Sơn Tự” phần nào giúp bạn đọc hiểu thêm về mảnh đất, con người Duy Tiên Hà Nam. Đặc biệt tác giả nhận được sự tận tình giúp đỡ của Đại Đức Thích Thanh Vũ đương cơ chốn Tổ (từ năm 1989 đến nay), Phó ban thường trực Phật giáo huyện Duy Tiên, ĐBHHND huyện Duy Tiên khoá XVI-XVII, Ủy viên Mặt trận Tổ quốc tỉnh Hà Nam 3 cấp, Ủy viên HCTĐ tỉnh Hà Nam 3 cấp

Trong quá trình biên soạn, không sao tránh khỏi khiếm khuyết mong bạn đọc lượng thứ.

Trần Duy Phương



Hoà thượng Thích Thanh Quảng
Đại Đức Thích Thanh Vũ

I

Từ ngàn đời nay, tiếng chuông chùa từng thấm vào tâm thức người dân đất Việt. Có lẽ, chùa là nơi gửi gắm nhiều nhất sự vui, buồn, ý nguyện của con người. Nguồn sáng bao la nơi đài sen Phật ngự, là cả toà tâm linh che chở, phủ độ chúng sinh. Người xưa đã biết gửi mơ ước của mình vào từng mạch gỗ, đường vân thớ đá mang dáng dấp Phật đường, khiến phần hồn, phần thực hoà quyện vào nhau, tạo nên nhiều tầng văn hoá, theo các cung bậc khác nhau, lưu danh hậu thế - một Đọi Sơn kỳ diệu. Vẻ đẹp kiến trúc ấy, đã được dân gian lưu truyền qua những câu thơ:

Giữa cánh đồng bằng một trái non
Ngôi chùa Long Đọi đứng chon von
Công trình kiến trúc ai khen khéo
Phong cảnh xưa nay dậy tiếng đồn

Đọi Sơn, sông Châu, núi Nguyệt, núi
Điệp, sông Ninh như được sinh ra trong huyền
thoại, giữa vùng chiêm trũng Hà Nam. Cuộc
sống con người nơi đây, gắn liền với con
thuyền, bến nước từ thửa xa xưa. Trước cảnh
bâng khuâng của gió, mây, non nước, một lần
qua đây Lý Thánh Tông (1054 - 1072) cảm nhận
vào lòng mình nét hoang sơ đầy quyến rũ mà
thiên nhiên đã ban tặng cho con người trấn
Sơn Nam. Năm 1054 Lý Thánh Tông đã cùng
vương phi Ý Lan dựng chùa trên ngọn núi phò

bày cùng trời đất. Lê Thánh Tông đã lưu bút
nơi đây.

Thành hoá chon von núi một dây
Leo qua đèo đá viếng am mây
Chuyện kỳ vua Lý bia trơ đó
Tội ác giặc Minh vét phá đây
Đường vắng chân người rêu biếc phủ
Xuân nhiều mưa núi ngấn xanh đây
Lên cao tầm mắt nhìn càng rộng
Muôn dặm mệnh mông cỏ lẩn cây

Bản dịch của Hoàng Việt Thi văn tuyển

Năm 1118 Lý Nhân Tông (1072 - 1127) tiếp
tục xây dựng và phát triển công trình của tiên
đế gồm: chùa, tháp, cung tứ giác, khám nhọn

vuông, sân gạch, bậc thềm, nhà bái đường, hành lang, hiên... được thiết kế rất đặc trưng theo kiểu kiến trúc nhà Phật, có mối quan hệ mật thiết với nhau. Đặc biệt ngọn tháp mười ba tầng, bốn mươi cửa hứng gió, xung quanh được bài trí, mô phỏng những cảnh dân gian, sự tích nhà Phật, hình thức biểu đạt phong phú. Tượng tiên khách bưng mâm hứng móc ngọc, tượng đầu người mình chim, tượng vũ nữ đang múa... gợi lên sức mạnh, văn hoá của một thời thịnh trị. Bia Sùng Thiện Diên Linh trong chùa đã nói về sự kiện này.

Thịnh, suy của một dân tộc, chảy suốt trong không gian, thời gian lịch sử. Sự hoang phế của ngôi chùa, đã thức dậy một làng quê,



Tượng Di Lạc



Tượng đầu người
mình chim



Tượng Kim Cương



Tượng Nguyên Phi Ý Lan

sau những gì bị giặc Minh tàn phá ở thế kỷ 15. Với ý thức vun trồng gốc thiện, để cháu con hưởng phúc lâu dài. Năm 1591 (đời Mạc Mậu Hợp 1562 - 1592) dưới sự trụ trì của Hoà Thượng Thích Hải Triều đã cùng nhân dân bản địa quỳên góp tiền của xây dựng lại chùa trên nền thiêng đất cũ.

Ngót ba thế kỷ (1591 - 1860), đến năm Tự Đức 13 ngôi chùa mới được Thích Chiếu Thường (Sư tổ đời thứ 5) cho trùng tu lại thượng điện, tiền đường, nhà tổ, siêu hương, gác chuông, nghi môn. Năm 1864 trùng tu hành lang, đúc tượng Di Lặc, đúc khánh đồng, đục khánh đá, hoàn thiện 125 gian nhà chùa. Thời gian này, Long Đọi Sơn tự trở thành trường Bắc Kỳ Phật

Giáo, mở lớp thuyết pháp, cứu thế độ sinh, giáo dục tăng ni Phật tử trong ba tháng hè.

Trong kháng chiến chống Pháp (1947), một lần nữa ngôi chùa bị tàn phá. Trải bao thăng trầm lịch sử, Long Đọi Sơn tự tưởng chừng tan theo mây khói, nhưng vẫn tự đứng lên. Để có được di tích hôm nay là nhờ chính quyền địa phương, ngành văn hoá các cấp, cùng bách gia trăm họ công đức, với sự thanh khiết công tâm của 13 đời thiền sư, Phật tử đã từng trụ trì ở Long Đọi Sơn tự này.

Trong chùa hiện nay còn lưu giữ được nhiều cổ vật quý: tám bia đá Sùng Thiện Diên Linh cao 2,88m, rộng 1,40m; Sáu pho tượng Kim Cương bằng đá cao 1,6m; Hai pho tượng đá đầu



Quang cảnh chùa Đọi Sơn



Nhà khách



Khu vườn tháp



Móng tháp Sùng Thiện Diên Linh

người mình chim cao 0,40m, rộng 0,30m, gạch
hoa văn... từ thời Lý. Ngoài ra còn có bốn mươi
tháp cổ lẫm mộ trong khu vườn tháp từ thời
nhà Mạc. Hai chuông đồng nặng 150 kg, đường
kính 0,50m, cao 0,95m, một khánh đồng nặng
50 kg, rộng 1,20m, cao 0,80m, một tượng Di Lặc
bằng đồng nặng 1.000 kg từ thời Nguyễn... Nhờ
những giá trị lịch sử văn hoá ấy, ngày 10 tháng
4 năm 1992 chùa Long Đọi Sơn được Bộ VHTT
nước CHXHCN Việt Nam công nhận là di tích
lịch sử văn hoá quốc gia.

Cảnh sắc nơi đây là nguồn cảm hứng thi
ca, cho nhiều bậc danh nhân, thi nhân các
vương triều như: Nguyễn Phi Khanh (1356 -
1406), Lê Thánh Tông (1442 - 1447), Nguyễn

Khuyến (1835 - 1909)... đã từng về bãi vọng, lưu bút một thời.

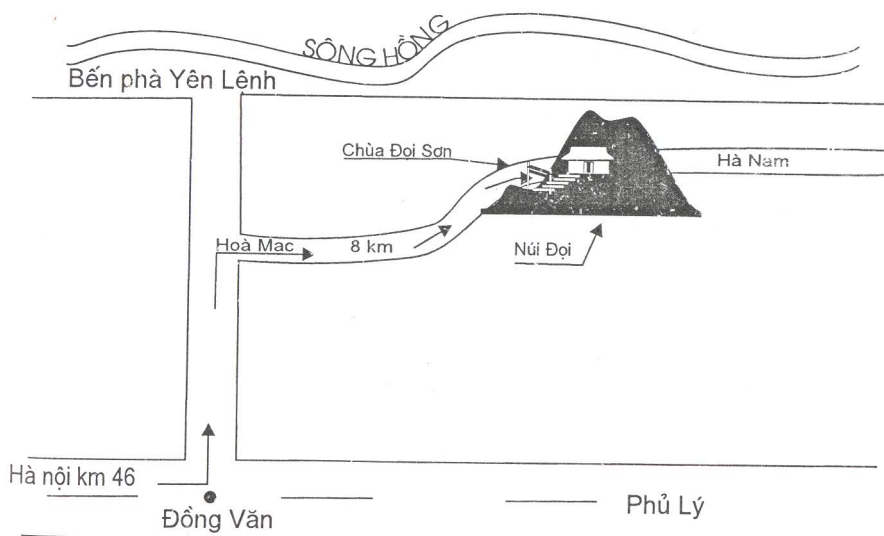
II

Đến với Đọi Sơn, ta bỗng gặp cái bảng lảng, hư thực của đồng chiêm trũng. Trong tiếng thì thầm của gió, ta như nghe thấy hơi thở của đất, dẫu đây âm âm tiếng trống của làng nghề cổ truyền Đọi Tam từ ngàn xưa vọng lại... Chỉ khi đến đây, ta mới có được cảm giác kỳ diệu ấy. Leo qua 191 bậc đá uốn lượn và một đoạn đường dốc, thấp thoáng ngôi chùa toạ lạc trong khuôn viên 10.000 m², với độ cao 79,1m so với mực nước biển. Ở đây không giống núi đá



Nhà Bia

SƠ ĐỒ TỚI CHÙA ĐỢI SƠN



chùa Hương, chùa Thầy, không giống núi đất
chùa Tây Phương, mà sau lớp đất vùi, những
mâm đá nhú lên nhiều dáng vẻ, để được tắm
mình trong nắng, ngợp mình trong mưa, hoà
vào sự linh thiêng, tĩnh lặng của Phật pháp.
Nguyễn Khuyến khi lên thăm núi Đọi đã ghi
lại cảm xúc của mình:

Đồng bằng mọc núi lạ lòng thay
Lầu gác lô nhô bóng xế cây
Mười dặm đường dài còn vẻ biếc
Lưng trời chim mỏi trở chiều bay
Cây bông xóm mạc xa xa thấy
Mắt loá phong trần bước bước ngay
Cái thú trên non chùng vẫn có
Bên mây đứng đỉnh một sư thầy

Trong màn sương kỳ ảo, giữa tả môn, hữu môn là nhà bia xây theo kiểu chồng diêm tám mái, một kiểu kiến trúc ở thế kỷ 19. Hai mươi bậc đá dựng đứng, như chiếc thang dẫn đến khu sân chùa thoáng tĩnh; kê bên hai dãy nhà động tịnh, bày ra mười cửa ngục, như một thông điệp nhắc nhở con người vươn tới chân, thiện, mỹ. Bước vào tiền đường, toà Tam Bảo lung linh, toả sáng ba tầng tượng Phật, từ viễn xưa, hiện thực, viễn lai. Phía sau toà Tam Bảo là hai dãy hành lang thờ thập bát La Hán (18 vị La Hán). Toà hậu đường thờ Đức Thánh Ông, Quận Công Lý Thường Kiệt, tượng nghìn mắt nghìn tay (thiên thủ, thiên nhãn), Quan Âm Tống Tử, vương Phi Ý Lan, Đức Át Nan, ban

Đức Địa Tạng. Qua cửa nách xuống khu nhà tổ, nơi thờ mười đời Sư tổ, một thượng toạ, một sư cụ, một sư thầy đã viên tịch ở đây.

Những pho tượng trong Long Đọi Sơn tự, được bàn tay nghệ nhân khắc, hoạ bằng tấm lòng thành kính. Mỗi pho tượng là một tác phẩm nghệ thuật sinh động, lan toả giá trị tinh thần, mang dáng dấp trường tồn vĩnh cửu, mãi toả sáng trong tâm hồn người Việt.

Để tưởng nhớ công đức người xưa, nhằm ca ngợi, tái hiện cảnh thanh bình của nước Đại Việt, hàng năm chùa Long Đọi Sơn tổ chức lễ hội từ ngày 19 tháng 3 đến hết ngày 21 tháng 3 (âm lịch), nổi tiếng cả vùng ven sông Châu. Lễ hội diễn ra như sau:

Ngày 19, từ sáng sớm nhân dân địa phương chuẩn bị nghi lễ dưới chân núi, rước kiệu lên chùa dâng hương lễ Phật và tưởng niệm vua Lý Thánh Tông, Lý Nhân Tông, vương Phi Ý Lan, người đã có công khởi dựng ngôi chùa này. Khách thập phương trên khắp mọi ngả đường cũng nườm nượp đổ về chùa, hoà cùng dòng người dưới rừng cờ hoa, lọng tía... Tiếng chiêng, tiếng trống náo nức như nâng bổng không gian ngày lễ hội. Đến ngày 21 là ngày giỗ tưởng niệm thiền sư Đại Hoà Thượng Thích Chiếu Thường. Trong những ngày này, hội là phần không thể thiếu các trò chơi như: thi đấu vật, chọi gà, hát giao duyên, hát chèo, hát đối, bơi thuyền, dệt vải, nấu cơm



Toà tam bảo

thi, múa tứ linh... Từ xa nhìn lại, dòng người như hình rồng uốn lượn dưới chân núi, khiến ta liên tưởng tới cái tên “Long Đọi Sơn” mà vua Lý Thánh Tông đặt cho miền đất này.

Lịch sử chùa Đọi Sơn, không những được tạo nên bởi vùng đất mang đậm nền văn minh nông nghiệp lúa nước, trồng dâu, nuôi tằm, mà còn là sự hội tụ những nét văn hoá, kiến trúc, điêu khắc tiêu biểu của các thời đại.

Yếu tố thiên nhiên và văn hoá hợp thành với biết bao truyền thuyết: Câu chuyện tịch điền, mở hội thi cày, thi cấy của vua Lê Hoàn (980 - 1005) và ông đã đặt tên ruộng vàng, ruộng bạc để khuyến khích nghề nông (987); bến đỗ thuyền rồng vua Lý, vua Lê, làng trống

Đội Tam, làng nghề chần tằm dệt vải, mùa rỗi nước làng Trung, bãi Môm Lợn, bãi Cá Rô, chín giếng nước, tượng trưng chín mắt rồng xinh quanh chân núi Đội... đã đi vào huyền thoại.

Đội Sơn, tự nó nói lên sức mạnh trường tồn, hơn những gì định nói./.

DANH SÁCH

Các đời thiền sư
Trụ trì ở Long Đọi Sơn Tự

TT	Pháp danh	Năm sinh	Năm mất	Trụ trì ở chùa	Quê quán	Ngày giỗ (âm lịch)
	Thời Lý					
1	Đàm Cứu Chỉ	995	1067	1054	Tiên Du Bắc Ninh	
	Từ thời Mạc đến thời Nguyễn					
1	Thích Hải Triều	1521		1591		15-7
2	Thích Tịch Khoan		1658	1613	Đọi Sơn Duy Tiên Hà Nam	14-11
3	Thích Chiêu Tĩnh			1629	Đọi Sơn Duy Tiên Hà Nam	22-3
4	Thích Trấn Đức			1646	Tiên Lữ Khoái Châu Hưng Yên	22-5
5	Thích Chiêu Thường	1765	1840		Đọi Sơn Duy Tiên Hà Nam	21-3

6	Thích Thanh Tùng (Tạ Thanh Tùng)				Đội Sơn Duy Tiên Hà Nam	22-8
7	Thích Bảo Thọ (Trần Bảo Thọ)				Mỹ Lộc Nam Định	15-10
8	Thích Thông Quyển		1908	1839	Phù Tiên Hưng Yên	25-10
9	Thích Quảng Chí (Vũ Phúc Hựu)	1858	1929		Thường Tín Hà Tây	08-9
10	Thích Trịnh Đức (Lê Thông Trà)		1945		Thôn Bút Châu Giang Duy Tiên Hà Nam	04-1
Từ 1957 đến nay						
1	Thích Thanh Quảng	1924		1932- 1947	Hưng Hà Thái Bình	
2	Thích Thanh Bội	1902	1973	1957	Điệp Sơn Duy Tiên Hà Nam	22-8
3	Thích Liên Huệ	1921	1989	1957	Đội Sơn Duy Tiên Hà Nam	5-11
4	Thích Đàm Thử	1907	1977	1957	Hưng Hà Thái Bình	14-11
5	Thích Thanh Vũ	1959		1989 2004	Hoà Hậu Lý Nhân Nam Hà	

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Truyền thuyết dân gian địa phương
- Tư liệu nhà chùa do Đại Đức Thích Thanh Vũ cung cấp.
- Và các tài liệu khác